

Bản án số: **217/2024/DS-PT**

Ngày 20-12-2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nhân

*Các Thẩm phán:* Ông Bùi Thanh Thảo  
Bà Nguyễn Thị Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đăng Dung-Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:** Bà Lê Huyền Kim-Kiểm sát viên

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 119/2024/TLPT-DS ngày 13 tháng 8 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2024/DS-ST ngày 17-6-2024 của Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước bị kháng cáo

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 243/2024/QĐXXPT-DS ngày 30 tháng 8 năm 2024, giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:**

1. Bà **Ngô Thị Kim L**, sinh năm 1990 “có mặt”

2. Ông **Dương Minh P**, sinh năm 1985 “vắng mặt”

Ủy quyền tham gia tố tụng cho đồng nguyên đơn bà **Ngô Thị Kim L**

Cùng nơi cư trú: Khu phố A, phường H, thị xã C, tỉnh Bình Phước

- **Bị đơn:**

1. Bà **Võ Thị Diệu H**, sinh năm 1963 “có mặt”

2. Ông **Dương Trọng T**, sinh năm 1999 “có mặt”

3. Ông **Dương V**, sinh năm 2000 “vắng mặt”

Cùng có hộ khẩu thường trú: 008 Lô C, phường D, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh; cùng tạm trú: Ấp E, xã N, thị xã C, tỉnh Bình Phước

Ông **Dương Trọng T** và ông **Dương V** đều uỷ quyền cho đồng bị đơn bà **Võ Thị Diệu H**

- Người kháng cáo: Bị đơn bà **Võ Thị Diệu H.**

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Vào ngày 15 tháng 02 năm 2023, các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P có cho các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương V vay số tiền 5.000.000.000 đồng để kinh doanh, thời hạn vay 30 ngày kể từ ngày 15/02/2023, lãi suất 3%/tháng được thể hiện tại “*Hợp đồng vay tiền*” ngày 15 tháng 02 năm 2023, có số công chứng 000598, quyền số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng Công chứng Dương Đức H1 và “*Giấy nhận nợ*” cùng ngày 15 tháng 02 năm 2023 thể hiện rõ nội dung “...*bên cho vay tiền giao toàn bộ số tiền 5.000.000.000 vnd (năm tỷ đồng chẵn) cho bên vay tiền bằng tiền mặt...*” và ở cuối *Giấy nhận nợ*” có chữ viết của bị đơn bà Võ Thị Diệu H mà các bị đơn thừa nhận “*Chúng tôi đã đọc và đồng ý...Đã nhận đủ tiền*”. Đến hạn trả nợ tiền vay, các nguyên đơn có yêu cầu các bị đơn trả tiền nhưng các bị đơn vẫn không trả nên ngày 28 tháng 9 năm 2023 các nguyên đơn tiến hành khởi kiện đối với các bị đơn yêu cầu các bị đơn phải có nghĩa vụ liên đới trả đầy đủ cho các nguyên đơn số tiền vay gốc 5.000.000.000 đồng và tiền lãi kể từ ngày vay 15 tháng 02 năm 2023 theo quy định của pháp luật.

Về phía các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương Vũ thừa N việc điền chỉ, chữ ký và chữ ghi đầy đủ họ tên chính xác là của các bị đơn tự ký, tự viết ra và việc ký kết Hợp đồng vay tài sản có công chứng và “*Giấy nhận nợ*” trên là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nhưng cho rằng họ không nhận tiền vay 5.000.000.000 đồng của các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P vào ngày 15 tháng 02 năm 2023, lãi suất 6%/tháng chứ không phải 3%/tháng, thực tế số tiền 5.000.000.000 đồng này là tiền chót nợ cả tiền gốc và tiền lãi. Do đó, bị đơn bà H chỉ đồng ý trả cho các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P số tiền đã chót nợ vào ngày 04 tháng 7 năm 2022 là 2.800.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật và việc trả nợ là nghĩa vụ của bị đơn bà H do các bị đơn ông Dương Trọng T, ông Dương Vũ L1 những người con của bị đơn bà H chỉ ký theo yêu cầu của bị đơn bà H nên các con của bị đơn thực tế không nhận tiền của các nguyên đơn.

Tại Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2024/DS-ST ngày 17-6-2024 của Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã quyết định như sau:

Buộc các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương V có nghĩa vụ liên đới phải trả đầy đủ cho các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P tổng số tiền 6.333.533.000 đồng, trong đó tiền vay nợ gốc 5.000.000.000 đồng, tiền lãi là 1.333.533.000 đồng.

Ngày 28 tháng 6 năm 2024, bị đơn bà Võ Thị Diệu H có đơn kháng cáo sửa một phần Bản án sơ thẩm theo hướng bị đơn bà Võ Thị Diệu H chịu trách nhiệm trả cho các nguyên đơn số tiền đã chót vào ngày 04 tháng 7 năm 2022 là 2.800.000.000 đồng và tiền lãi theo quy định của pháp luật, việc trả nợ là

nghĩa vụ của bị đơn bà H, còn các bị đơn ông Dương Trọng T, ông Dương Vũ L1 những người con của bị đơn bà H chỉ ký theo yêu cầu của bị đơn bà H nên các con của bị đơn thực tế không nhận tiền của các nguyên đơn.

*Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước tại phiên toà:*

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử, kể từ khi thụ lý vụ án và tại phiên toà, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án: Đề nghị không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Võ Thị Diệu H, giữ nguyên Bản án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P, buộc các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương V có nghĩa vụ liên đới phải trả đầy đủ cho các nguyên đơn tổng số tiền 6.333.533.000 đồng, trong đó tiền vay nợ gốc 5.000.000.000 đồng, tiền lãi là 1.333.533.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước nhận định như sau:

[1] Vụ án này do có kháng cáo của bị đơn bà Võ Thị Diệu H theo thủ tục phúc thẩm nên thuộc thẩm quyền giải quyết phúc thẩm của Toà án nhân dân tỉnh Bình Phước theo Điều 38 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét kháng cáo của bị đơn bà Võ Thị Diệu H, thấy rằng:

[2.1] Theo “*Hợp đồng vay tiền*” ngày 15 tháng 02 năm 2023, có số công chứng 000598, quyển số 02/2023 TP/CC-SCC/HĐGD của Văn phòng Công chứng Dương Đức H1 và “*Giấy nhận nợ*” cùng ngày 15 tháng 02 năm 2023 thì các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương V có vay của các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P số tiền là 5.000.000.000 đồng để kinh doanh, thời hạn vay 30 ngày kể từ ngày 15/02/2023, lãi suất 3%/tháng. Các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương Vũ thừa N điếm chỉ, chữ ký và chữ viết ghi đầy đủ họ tên trong “*Hợp đồng vay tiền*” và “*Giấy nhận nợ*” trên thật sự chính xác là của chính các bị đơn đều tự điếm chỉ, tự ký, tự viết ra và việc ký kết là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc nên đây là sự thật mà không cần phải chứng minh theo Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Hơn nữa, tại “*Giấy nhận nợ*” ngày 15 tháng 02 năm 2023 trên thể hiện rõ ràng nội dung “...*bên cho vay tiền giao toàn bộ số tiền 5.000.000.000 vnd (năm tỷ đồng chẵn) cho bên vay tiền bằng tiền mặt...*” và ở cuối “*Giấy nhận nợ*” này có chữ viết của bị đơn bà Võ Thị Diệu H được các bị đơn thừa nhận “*Chúng tôi đã đọc và đồng ý...Đã nhận đủ tiền*”. Do đó, có đầy đủ chứng cứ xác định các bị đơn có việc vay tiền của các nguyên đơn và các bị đơn đã nhận của các nguyên đơn đủ số tiền vay 5.000.000.000 đồng vào ngày 15 tháng 02 năm

2023 nhưng các bị đơn chưa trả cho các nguyên đơn đối với số tiền vay gốc 5.000.000.000 đồng này nên yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn đối với các bị đơn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Do đây là hợp đồng vay có thời hạn và có lãi trong hạn và quá hạn nên Toà án cấp sơ thẩm tính lãi suất 1,66%/tháng của tiền vay gốc 5.000.000.000 đồng trong thời hạn 16 tháng 02 ngày kể từ ngày 15 tháng 02 năm 2022 đến ngày xét xử sơ thẩm ngày 17 tháng 6 năm 2024 thành tổng số tiền 1.333.533.000 đồng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Như vậy, Toà án cấp sơ thẩm chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P, buộc các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương V có nghĩa vụ phải trả đầy đủ cho các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P tổng số tiền 6.333.533.000 đồng, trong đó tiền vay nợ gốc 5.000.000.000 đồng, tiền lãi là 1.333.533.000 đồng là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Võ Thị Diệu H không được chấp nhận, giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm.

[3] Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước đề nghị tại phiên toà phúc thẩm như đã nêu ở trên là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về án phí:

[4.1] Án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P được chấp nhận nên các bị đơn ông Dương Trọng T, Dương V phải chịu theo quy định của pháp luật, bị đơn bà Võ Thị Diệu H thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm. Các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P không phải chịu và được trả lại toàn bộ số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

[4.2] Án phí phúc thẩm: Bị đơn bà Võ Thị Diệu H thuộc trường hợp người cao tuổi được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015,  
Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn bà Võ Thị Diệu H;  
Giữ nguyên Bản án dân sự sơ thẩm số 24/2024/DS-ST ngày 17-6-2024 của Toà án nhân dân thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

2. Căn cứ vào các điều 280, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật dân sự năm 2015,

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P;

Buộc các bị đơn bà Võ Thị Diệu H, ông Dương Trọng T, ông Dương V có nghĩa vụ liên đới phải trả đầy đủ cho các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P tổng số tiền **6.333.533.000 đồng** (sáu tỷ ba trăm ba mươi ba triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng), trong đó tiền vay nợ gốc **5.000.000.000 đồng** (năm tỷ đồng), tiền lãi là **1.333.533.000 đồng** (một tỷ ba trăm ba mươi ba triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

3.1. Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn bà Võ Thị Diệu H được miễn nộp án phí dân sự sơ thẩm; còn lại các bị đơn ông Dương Trọng T và ông Dương V có trách nhiệm liên đới phải nộp án phí dân sự sơ thẩm là 76.222.354 đồng, trong đó mỗi người phải nộp là 38.111.177 đồng. Các nguyên đơn bà Ngô Thị Kim L, ông Dương Minh P không phải nộp và được trả lại số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 57.025.000 đồng theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012551 ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

3.2. Về án phí phúc thẩm: Bị đơn bà Võ Thị Diệu H được miễn nộp tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm và án phí dân sự phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Phước;
- Tòa án nhân dân thị xã Chơn Thành;
- Chi cục Thi hành án Dân sự thị xã Chơn Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- Công thông tin điện tử Tòa án nhân dân tối cao;
- Lưu HS, TDS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**(Đã ký)**

**Nguyễn Văn Nhân**

